

Chữ Hiếu trong nghĩa đạo Tứ Ân

ISSN: 2734-9195 17:25 25/08/2025

Chúng ta sống hiếu đạo với Mẹ Cha, sống tốt với tất cả mọi người để cùng nhau tín hướng đến muôn ngàn kiếp sau, để phần nào đền đáp được công ơn Cha Mẹ như trong đạo hiếu Tứ Đại Trọng Ân từ ngàn xưa.

Tác giả: **Dương Kinh Thành**

Tạp chí Nghiên cứu Phật học - Số tháng 09/2025

Trong nền tảng đạo đức và luân lý của người Việt Nam chúng ta, truyền thống gia đình được kết nguồn từ ân tình Tổ Tiên, trải dài và bền bỉ, song hành theo thời gian. Khi Phật giáo du nhập và phát triển cùng dân tộc, bằng đạo lý Tứ Ân tuyệt vời thì truyền thống ân tình Tổ Tiên được tô bồi thêm nhiều ý nghĩa quan trọng, giúp nền tảng gia đình thêm vững chắc.

 **THẬP ĐẠO HIẾU - SÁNG HỒN DÂN TỘC**



Gọi “Ân Tình Tổ Tiên” từ cảm xúc câu thơ của Huyền Lan trong bài “Vu Lan Tình Mẹ” có đoạn:

“Từ trong tiềm thức thiêng liêng

Tim con réo gọi Ân Tình Tổ Tiên

Chấp tay lễ Mục Kiền Liên

Tấm gương hiếu tử đẹp miền Đông Phương”.

Từ đó, đặc biệt trên dòng chảy truyền thống này, đã quyện chặt, kết nối keo sơn trong tinh thần lập quốc và kiến quốc suốt hơn bốn ngàn năm văn hiến. Hơn hai ngàn năm trong quá trình lịch sử đó là tinh thần Từ Bi - Trí Tuệ của Phật giáo rọi sáng, hình thành nên cả một nền văn hóa cao đẹp, song hành cùng dân tộc qua bao cay đắng lẫn ngọt bùi.

Tinh thần Tứ Ân của Phật giáo trở nên quen thuộc, phổ cập rộng rãi với từng con người trong xã hội. Thật vậy, tất cả mọi người, mọi giới trong các giai tầng xã hội, ngay từ những năm tháng đầu đời cũng đều có thể được nghe đến cụm từ đạo nghĩa Tứ Ân. Cụ thể là Ân Cha Mẹ, Ân Tam Bảo, Ân Quốc Gia và Ân Đoàn Na Tín Thí. Với tùy thuận từng bối cảnh, điều kiện khác nhau mà có những cách diễn giải đạo nghĩa Tứ Ân giúp người ta có thể hiểu phù hợp. Thí dụ cũng có giải nghĩa Tứ Ân là Ân Cha Mẹ, Ân Sư Trưởng, Ân Quốc Gia Dân Tộc và Ân Chúng Sinh. Hoặc là: “Ân Cha Mẹ, Ân Thầy Bạn, Ân Quốc Gia và Ân Xã Hội. Tất cả đều không sai ý niệm trong tinh thần của Phật giáo. Và dù có diễn giải theo cách nào thì cái Ân thứ Nhất (Ân Cha Mẹ) vẫn luôn được xếp đầu tiên.

Gọi một cách đầy đủ là “Tứ Đại Trọng Ân”, có nghĩa Bốn ân lớn trong đời vẫn luôn tồn tại. Muôn đời muôn kiếp vẫn còn hiện hữu. Do đó Phật giáo đặt vào ngôi vị to lớn, quan trọng không thể đáp đền. Ân đầu tiên là Ân Cha Mẹ, đã đặt thành đạo hiếu, nhắc nhở chúng sinh luôn ghi khắc trong lòng để khỏi mang tội vong ân bạc nghĩa. Ba trọng Ân còn lại cũng tương đồng ý nghĩa và trách nhiệm quan trọng như Ân Cha Mẹ.

Trong tư tưởng Phật học, kinh Đại Tập có dạy rằng: “*Gặp thời không có Phật, thờ Cha Mẹ tức thờ Phật vậy*”, phải hiểu rằng công ơn Cha Mẹ là to lớn, sâu dày, khó đền đáp, phận làm con thì dù trong bối cảnh thuận duyên hay nghịch duyên cũng phải làm tròn chữ hiếu, không được bất hiếu, bạc đãi Cha Mẹ, không được bỏ mặc hay không phụng dưỡng Cha Mẹ.

Chúng ta thấy đức Phật là một người con hiếu hạnh, trong nhiều bài pháp của mình, Ngài đưa ra những hình ảnh và lời dạy quý giá về lòng hiếu tử dành cho Cha Mẹ, dẫu trải qua nhiều khổ đau cũng chưa chắc trả đủ ân huệ. Mỗi một lời đức Phật nói về chữ Hiếu là nói từ tận trong trái tim, muốn hàng đệ tử noi theo để tu học; chứ chữ Hiếu trong Phật giáo không phải là một dấu điểm son cho có để khoa trương, mà là sự thực hành.

Nói về Hiếu, Hiếu là sao, tại sao phải Hiếu, cách nào báo Hiếu... rất rõ ràng, chứ không hô hào nói suông hoặc dùng phép lạ thần thông đe dọa bất cứ ai. Là một người con Phật, chúng ta tự hào về một giáo pháp hương thượng con người, trong đó chữ Hiếu cao vợi, là một phần của phẩm hạnh bậc thánh nhân.

Bên cạnh đó, không chỉ dừng lại ở chữ Hiếu đối với hai đấng sinh thành mà còn ba cái Ân lớn khác nữa cũng cần nhất tâm, triệt để tuân hành trong đời sống, ấy là Ân Thầy Bạn, Ân Quốc Gia Dân Tộc và Ân Chúng Sinh.

“Thiên kinh vạn điển, Hiếu Nghĩa vi tiên”.



Hòa thượng Thích Gia Quang trao quà tri ân các Mẹ Việt Nam Anh hùng trong Chương trình Vu lan Đạo hiếu và Dân tộc năm 2019 - Ảnh: Minh Anh

Trong Phật giáo, chữ Hiếu được dạy với ý nghĩa sâu rộng trong đời sống, không chỉ dừng lại ở ý nghĩa một câu nói mà là đem từ trong tư tưởng ra ngoài đời thực, cần thực hiện ngay trong chính lối sống của người con Phật. Nếu Nho gia quan niệm người con có hiếu là phải sinh con trai nối dòng nối dõi thì ngược lại người đệ tử Phật cần sống lương thiện, tử tế, tạo duyên cho cha mẹ đến với chính pháp, nếu cha mẹ không bố thí, thì khuyên cha mẹ bố thí, nếu cha mẹ làm ác, thì khuyên cha mẹ làm thiện. Nếu cha mẹ chưa biết đạo, người con phải khuyến hóa và hướng dẫn Cha Mẹ bước đến con đường đạo, chuyên cần tu hành; khi Cha Mẹ mất đi thì vẫn mang lời nguyện báo đáp cho đến tận muôn đời. Như trong một bài Sám Nguyện có câu:

Hiếu thế tục chỉ hầu cơm nước

Hiếu Phật Đà là giải thoát luân hồi.

Hay một câu ca chúng ta thường nghe:

“Tu đâu cho bằng tu nhà

Thờ cha kính mẹ hơn là đi tu”.

Người con Phật luôn tuân thủ và thực hành những lời Phật dạy chuyên cần, trong đó có sự hiếu kính với mẹ cha, cùng mẹ cha tu học, lễ Phật tinh tấn, biết ơn Tam Bảo và mái chùa. Bao nhiêu ngôi chùa là bấy nhiêu chỗ nương tựa ban đầu để chúng ta đến với Phật đạo.

Chúng ta sống hiếu đạo với Mẹ Cha, sống tốt với tất cả mọi người để cùng nhau tín hướng đến muôn ngàn kiếp sau, để phần nào đền đáp được công ơn Cha Mẹ như trong đạo hiếu Tứ Đại Trọng Ân từ ngàn xưa.

Mùa Vu Lan Phật Lịch 2569 - DL.2025

Tác giả: **Dương Kinh Thành**

Tạp chí Nghiên cứu Phật học - Số tháng 09/2025